

**BÁO CÁO**

**Định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước,  
- Sở giao dịch Chứng khoán.

**I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu**

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 30/06/2023)

Đơn vị: Tỷ VND

TT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
					Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
1	CII42013	60 tháng	02/11/2020	02/11/2025	372,323	6,732	0	20,534	372,323	6,390

**II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư**

(Kỳ báo cáo từ ngày 18/10/2022 đến hết ngày 18/04/2023)\*\*

Đơn vị: Tỷ VND

Loại Nhà đầu tư	Dư nợ đầu kỳ		Thay đổi trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
<b>I. Nhà đầu tư trong nước</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng*	300,00	80,53%	(300,00)	-80,53%	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	-	-	-	-
c) Công ty chứng khoán	14,56	3,91%	6,00	1,61%	20,56	5,52%
d) Công ty Bảo hiểm	1,70	0,46%	-	0,00%	1,70	0,46%
đ) Các tổ chức khác	-	-	254,86	68,45%	254,86	68,45%
2. Nhà đầu tư cá nhân	49,92	13,40%	38,96	10,47%	88,88	23,87%
<b>II. Nhà đầu tư nước ngoài</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	-	-	-	-
c) Công ty chứng khoán	2,55	0,68%	-	0,00%	2,55	0,68%
d) Công ty Bảo hiểm	-	-	-	-	-	-
đ) Các tổ chức khác	0,61	0,16%	-	0,00%	0,61	0,16%
2. Nhà đầu tư cá nhân	3,19	0,86%	(0,01)	0,00%	3,18	0,85%
<b>Tổng</b>	<b>372,517</b>	<b>100,00%</b>	<b>(0,194)</b>	<b>-</b>	<b>372,323</b>	<b>100,00%</b>



\* Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân.

\*\* Ngày 18/10/2022 và 18/04/2023 là ngày chốt danh sách người sở hữu trái phiếu để thực hiện thanh toán lãi trái phiếu tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu DN.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**



**LÊ QUỐC BÌNH**

